

- Chiếm được lòng tin của các cổ đông, các cấp quản lý và nhân viên DIC No1;

- Có đức tính trung thực, nhiệt tình, có uy tín và có tư duy, kỹ năng quản trị hiện đại;

- Có chuyên môn, bằng cấp và các kỹ năng tổ chức phù hợp, khả năng gắn kết lợi ích của tất cả các bên liên quan và đưa ra các quyết định hợp lý;

- Có kinh nghiệm trong sản xuất kinh doanh (đặc biệt là về lĩnh vực thi công xây lắp), có kiến thức tốt về kinh tế, chính trị, pháp luật và các vấn đề xã hội cũng như kiến thức và xu hướng thị trường, sản phẩm và đối thủ cạnh tranh;

- Có khả năng biến kiến thức và kinh nghiệm thành các giải pháp áp dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh của DIC No1;

- Các tiêu chuẩn riêng cụ thể sẽ do Giám đốc đề xuất và HĐQT phê chuẩn.

### 3- Tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc điều hành

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp;

- Là người có trình độ chuyên môn trong một hoặc các lĩnh vực quản lý kinh doanh của DIC No1, có năng lực tổ chức chỉ đạo và thực hiện tốt các công việc được giao trong lĩnh vực được phân công;

- Ngoài các tiêu chuẩn quy định tại Điều lệ, Giám đốc điều hành DIC No1 còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện dưới đây:

+ Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế về thi công xây lắp, quản trị kinh doanh;

+ Có trình độ đại học trở lên;

+ Không phải là nhân viên, thành viên Ban Giám đốc hay HĐQT của đối thủ cạnh tranh;

+ Không đồng thời làm Giám đốc của bất kỳ một tổ chức/ doanh nghiệp nào hoặc các chức danh quản lý ở các công ty khác.

### **Điều 35: Bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành**

1- Bổ nhiệm:

a- Bổ nhiệm Giám đốc điều hành: HĐQT sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Giám đốc điều hành và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Giám đốc điều hành phải được báo cáo trong ĐHĐCĐ thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của DIC No1.

Nhiệm kỳ của Giám đốc điều hành là năm (05) năm trừ khi HĐQT có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm lại với nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Giám đốc điều hành không là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vị thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phán quyết đã từng làm lãnh đạo doanh nghiệp cho doanh nghiệp trước đây bị phá sản.

b- Bổ nhiệm các thành viên khác trong Ban điều hành: Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng ban, Trưởng đại diện các chi nhánh (nếu có) do HĐQT bổ nhiệm trên cơ sở đề xuất của Giám đốc. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm được thực hiện theo quy định như sau:

- Hội đồng tuyển dụng chịu trách nhiệm xây dựng các chính sách, quy định cụ thể liên quan đến việc tuyển chọn các vị trí. Nhiệm vụ cụ thể của Hội đồng tuyển dụng trong trường hợp này là:

- + Đề cử bằng văn bản việc bổ nhiệm;
- + Đưa ra ý kiến (bảng văn bản) đối với các đề cử thành viên thuộc các chức danh trên trong trường hợp ứng viên là thành viên của HĐQT.
- + Đánh giá các ứng viên tiềm năng thông qua cơ chế đánh giá có sự tham gia của Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của DIC No1.

- Thông tin của ứng viên cho Ban điều hành gồm các nội dung sau đây:

- + Ảnh nhận dạng ứng viên;
- + Tuổi và học vấn của ứng viên;
- + (Các) vị trí mà ứng viên đã đảm nhiệm trong 05 năm gần đây;
- + (Các) vị trí mà ứng viên đang đảm nhiệm khi được đề cử;
- + Ứng viên có phải là thành viên của HĐQT của các tổ chức pháp nhân khác hoặc đảm nhiệm vị trí quan trọng nào ở các tổ chức đó không;
- + Thông tin về việc đề cử ứng viên cho một vị trí trong Ban điều hành và các vị trí khác của những pháp nhân khác;
- + Mối quan hệ của ứng viên với Người nội bộ;
- + Mối quan hệ giữa ứng viên với các đối tác kinh doanh chủ chốt của DIC No1;

+ Thông tin liên quan đến khả năng tài chính của ứng viên và các điều kiện khác có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện bổn phận của ứng viên khi trở thành thành viên của Ban điều hành;

+ Việc từ chối cung cấp thông tin cho DIC No1 của ứng viên (nếu có).

c - Bổ nhiệm các chức danh quản lý khác: Giám đốc điều hành bổ nhiệm các chức danh quản lý trong DIC No1 theo đề xuất của các Phó Giám đốc, Trưởng các phòng ban trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

2- Bãi nhiệm, miễn nhiệm:

a- Bãi nhiệm, miễn nhiệm: HĐQT có thể bãi nhiệm Giám đốc điều hành khi có từ hai phần ba (2/3) thành viên HĐQT trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Giám đốc điều hành) và bổ nhiệm một Giám đốc điều hành mới thay thế. Giám đốc điều hành bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại ĐHĐCĐ tiếp theo gần nhất.

b- HĐQT có thể bãi nhiệm các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng ban, Trưởng đại diện các chi nhánh.

c- Giám đốc có thể miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý khác trong DIC No1 theo đề xuất của các Phó Giám đốc, Trưởng các phòng ban trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

3- Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm

Sau khi có quyết định bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm hoặc cách chức thành viên Bộ máy điều hành, DIC No1 có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ DIC No1 và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của DIC No1 theo trình tự và quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

**Điều 36: Quy trình hoạt động của Ban điều hành**

Giám đốc điều hành chịu trách nhiệm ban hành quy định về:

- Lịch tổ chức các cuộc họp của Ban điều hành;
- Hình thức và thời hạn thông báo họp;
- Nội dung cuộc họp do Giám đốc chủ trì;
- Biểu quyết trong các cuộc họp của Ban điều hành;
- Thư ký cuộc họp, biên bản các cuộc họp của Ban điều hành và chế độ lưu trữ.

**Điều 37: Chế độ lương thưởng và lợi ích khác cho Ban điều hành**

1- Hội đồng tiền lương và Hội đồng thi đua khen thưởng trình HĐQT phê duyệt hệ thống thang bảng lương, quy chế thi đua khen thưởng.  
2- Căn cứ hệ thống thang bảng lương, quy chế thi đua khen thưởng được HĐQT phê duyệt. Hội đồng lương và Hội đồng thi đua khen thưởng phối hợp xây dựng và phê duyệt chính sách lương thưởng và lợi ích khác của các thành viên Ban điều hành có thể bao gồm một phần cố định và một phần biến động tùy theo kết quả hoạt động của DIC No1.

3- Việc xây dựng chính sách lương thưởng được dựa trên:

- Phạm vi trách nhiệm;
- Phẩm chất, năng lực yêu cầu, kinh nghiệm;
- Năng lực cá nhân và khả năng xử lý công việc;
- Mức lương trong DIC No1 phải được xây dựng trên cơ sở tương đương hoặc cao hơn tiền lương của các đơn vị xây lắp trong DIC Group cũng như các đơn vị xây lắp trên địa bàn có công trình xây dựng. Mức tiền lương, thưởng của người lao động phải gắn với hiệu quả SXKD của công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông.

4- Hợp đồng lao động

a- Thẩm quyền ký kết và quyết định các điều khoản của hợp đồng lao động được quy định tại Điều lệ. Một thành viên HĐQT được ủy quyền (Chủ tịch HĐQT) sẽ ký kết hợp đồng lao động với Giám đốc. Giám đốc ký hợp đồng với các thành viên còn lại của bộ máy quản lý.

b- HĐQT có thể xem xét đưa vào thêm các điều khoản và các điều kiện khác trong hợp đồng lao động đối với Giám đốc và các thành viên Ban điều hành nếu xét thấy cần thiết:

- Chế tài (phạt hoặc bồi thường) áp dụng khi một bên không thực hiện trách nhiệm của mình;
- Những lợi ích và ưu đãi khác;
- Điều khoản về tính bảo mật trong thời gian hợp đồng cũng như khi thành viên Ban điều hành rời khỏi DIC No1 vì bất cứ lý do gì;
- Cam kết bảo vệ lợi ích của DIC No1 và các cổ đông;

- Điều kiện chấm dứt hợp đồng trước thời hạn....

**Điều 38: Đào tạo và Đánh giá năng lực hoạt động**

1- Thành viên của Ban điều hành phải tham gia các khóa đào tạo, được cấp chứng chỉ quy định về quản trị công ty tại các cơ sở đào tạo được UBCKNN công nhận.

2- HĐQT có trách nhiệm ban hành quy định về đánh giá năng lực đối với thành viên Ban điều hành. Quy định này phải bao gồm tối thiểu các nội dung: phương pháp, tần suất, cách thức, trình tự.

3- HĐQT cũng có thể dựa vào (i) các bản tự đánh giá hoạt động của các thành viên Ban điều hành và (ii) ý kiến đánh giá của Giám đốc đối với thành viên Ban điều hành đó.

**CHƯƠNG VIII:**

**QUY TRÌNH, THỦ TỤC PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH**

**Điều 39: Trách nhiệm của các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Giám đốc và Người điều hành khác trong việc thực thi nhiệm vụ**

1- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Giám đốc và Người điều hành khác được uỷ quyền có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, một cách trung thực và theo phương thức mà họ tin là vì lợi ích cao nhất của DIC No1 và với một mức độ cẩn trọng.

2- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Giám đốc và người điều hành, cán bộ quản lý khác phải tự chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao và phải nghiêm túc phối hợp hoạt động để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông và vì sự phát triển của DIC No1.

Tất cả các thành viên đều có quyền bảo lưu ý kiến thống nhất hoặc không thống nhất đối với một nội dung và có trách nhiệm giải trình về việc đó khi được yêu cầu.

**Điều 40: Phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Ban Kiểm soát**

1- Trách nhiệm của HĐQT đối với Ban Kiểm soát

- Thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo được gửi đến các thành viên Ban kiểm soát cùng với thời gian gửi đến thành viên HĐQT;

- Các Nghị quyết của HĐQT được gửi đến Ban Kiểm soát cùng với thời điểm gửi cho Giám đốc và các thành viên HĐQT;

- Khi Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn công ty Kiểm toán độc lập, HĐQT phải phản hồi ý kiến theo quy định tại điều lệ;

- Khi cần xin ý kiến của Ban kiểm soát phải được gửi trong thời hạn theo quy định và Ban kiểm soát có trách nhiệm phản hồi theo đúng quy định tại điều lệ và quy chế này.

2- Trách nhiệm của Ban kiểm soát với HĐQT và Ban điều hành

- Thường xuyên thông báo với HĐQT về kết quả hoạt động, tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;

- Trong các cuộc họp của Ban kiểm soát. Ban Kiểm soát có thể yêu cầu thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành và kiểm toán viên độc lập tham dự để trả lời những vấn đề mà Kiểm soát viên quan tâm;

- Các cuộc kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất Ban kiểm soát phải có kết luận (trong thời hạn 15 ngày làm việc) gửi cho HĐQT, Giám đốc điều hành. Tùy theo mức độ và kết quả kiểm tra, ban kiểm soát cần phải bàn bạc với HĐQT trước khi báo cáo tại Đại hội cổ đông. Trường hợp các bên không thống nhất được quan điểm thì Ban kiểm soát được quyền bảo lưu ý kiến ghi rõ vào báo cáo để Trưởng Ban kiểm soát báo cáo trước ĐHĐCĐ gần nhất.

- Trường hợp Ban kiểm soát phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm điều lệ công ty của thành viên HĐQT hoặc thành viên Ban điều hành. Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản gửi tới HĐQT trong thời hạn 48 giờ và yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm của mình và có biện pháp khắc phục hậu quả.

- Đối với các kiến nghị liên quan đến tình hình hoạt động và tài chính của DIC No1, Ban kiểm soát phải gửi văn bản và tài liệu liên quan đến HĐQT và Ban điều hành. Trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ khi nhận được kiến nghị của Ban Kiểm soát. HĐQT và Ban điều hành có trách nhiệm phải hồi.

#### **Điều 41: Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động của HĐQT và Ban điều hành**

1- Đối với công tác tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên, HĐQT phải thông báo cho Giám đốc về việc phối hợp, sử dụng nguồn lực trước ít nhất là bốn mươi lăm (45) ngày.

2- Đối với việc HĐQT ủy quyền cho người quản lý theo quy định tại Điều lệ thì: (i) nội dung này phải được thể hiện qua Nghị quyết hoặc văn bản ủy quyền có đa số các chữ ký của thành viên HĐQT; (ii) được gửi bản chính đến Giám đốc và thông tin đến Thư ký DIC No1 và (iii) đáp ứng các yêu cầu khác của pháp luật về ủy quyền.

3- Các vấn đề mà HĐQT phải phê duyệt theo đề xuất của Giám đốc theo quy định tại Điều lệ, HĐQT phải phản hồi trong vòng bảy (07) ngày hoặc một thời hạn khác do các bên thỏa thuận.

4- Các quyết định tạm đình chỉ quyết định của Giám đốc theo quy định tại Điều lệ, Chủ tịch HĐQT phải được lập thành văn bản và gửi báo đảm hoặc trao tay có sự chứng kiến của Trưởng Ban kiểm soát và Thư ký DIC No1.

5- HĐQT không được thành lập bộ máy riêng, khi cần thiết HĐQT sẽ sử dụng nhân sự và trang thiết bị của DIC No1 để phục vụ công việc của HĐQT, sau khi thông báo cho Giám đốc. Thông báo phải được lập bằng văn bản và gửi cho Giám đốc trước ít nhất bốn mươi tám (48) giờ.

6- Trong trường hợp cấp thiết, vì những mục đích liên quan tới nhiệm vụ của mình, các thành viên HĐQT có quyền yêu cầu Giám đốc, người điều hành khác cung cấp các thông tin về hoạt động của DIC No1 nhưng phải được sự đồng ý của Chủ tịch HĐQT. Yêu cầu phải được lập bằng văn bản và gửi cho Giám đốc trước ít nhất hai mươi bốn (24) giờ.

7- HĐQT có trách nhiệm phân hồi các nội dung: kiến nghị về Điều lệ; Quy chế quản trị nội bộ DIC No1; cơ cấu tổ chức và số lượng người điều hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày.

8- Các nội dung phê chuẩn giao dịch với Người nội bộ và Người có liên quan hoặc giao dịch trọng yếu, HĐQT phải phân hồi bằng văn bản trong thời hạn bảy (07) ngày.

9- Đối với các báo cáo đánh giá Giám đốc và thành viên Ban điều hành, HĐQT phải gửi bản dự thảo đến các đối tượng trước một thời gian hợp lý.

10 - Các nội dung được gửi nhằm để lấy ý kiến của Giám đốc: mức lương và lợi ích khác của Người điều hành, các nội dung nhân sự... phải được gửi trước ít nhất bốn mươi tám (48) giờ.

**Điều 42: Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động của Ban điều hành với HĐQT và ban Kiểm soát**

Giám đốc có quyền quyết định các biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp như thiên tai, dịch họa, hoả hoạn, sự cố bất ngờ hoặc một vụ việc thuộc phạm vi điều chỉnh của chính sách quản lý khủng hoảng ... nhưng phải báo cáo bằng văn bản cho HĐQT trong thời gian sớm nhất có thể và chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHQĐ gần nhất về các quyết định đó.

Giám đốc có quyền từ chối thi hành và bảo lưu các ý kiến của mình đối với các quyết định của HĐQT nếu nhận định rằng quyết định này trái pháp luật hoặc gây tổn hại đến quyền lợi của cổ đông. Trong trường hợp này, Giám đốc phải có báo cáo giải trình ngay với HĐQT bằng văn bản.

Trước khi thực hiện các nhiệm vụ cần phải có sự phê duyệt của HĐQT được quy định tại Điều 16 Quy chế này, Giám đốc gửi tờ trình đến HĐQT trước bảy (07) ngày.

Các nội dung quy định tại Khoản 3 Điều 28 của Điều lệ, Giám đốc phải gửi cho HĐQT sớm nhất có thể nhưng không ít hơn bảy (07) ngày trước ngày nội dung đó phải được quyết định.

Đối với việc cho ý kiến về mức lương, lợi ích khác của Ban điều hành, Giám đốc sẽ gửi trước ít nhất trong vòng bảy (07) ngày.

## CHƯƠNG IX:

### QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, KIỂM SOÁT VIÊN, GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

#### Điều 43: Đánh giá hoạt động

1- HĐQT có trách nhiệm xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động cho tất cả các đối tượng là thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Giám đốc và người điều hành khác.

2- Các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động phải hài hòa giữa lợi ích của các cán bộ quản lý với lợi ích lâu dài của DIC No1 và cổ đông. Các chỉ số tài chính và phi tài

chính được sử dụng trong đánh giá được HĐQT cân nhắc thận trọng và quyết định tại từng thời điểm. Trong đó, các chỉ tiêu phi tài chính có thể được phân loại theo lĩnh vực như bên có quyền lợi liên quan, quy trình hoạt động và tính hiệu quả, tăng trưởng nội bộ và quản lý tri thức.

3- Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công và các tiêu chuẩn đánh giá đã được thiết lập, HĐQT tổ chức thực hiện đánh giá hoạt động thành viên HĐQT quy định tại Quy chế này.

4- Việc đánh giá hoạt động của các Kiểm soát viên thực hiện theo quy định; Việc đánh giá hoạt động của Giám đốc được thực hiện theo tiêu chuẩn do HĐQT phê chuẩn; Việc đánh giá các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng được thực hiện theo quy định do Giám đốc đề xuất, được HĐQT phê chuẩn và phù hợp với quy định tại Quy chế này.

#### **Điều 44: Khen thưởng**

1- HĐQT ra quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng do Giám đốc điều hành làm chủ tịch. Hội đồng thi đua khen thưởng có trách nhiệm xây dựng quy chế khen thưởng. Việc khen thưởng được thực hiện dựa trên kết quả đánh giá hoạt động tại Điều 46 của Quy chế này.

2- Đối tượng: các cá nhân theo chế độ khen thưởng do HĐQT quy định.

3- Các hình thức khen: do Hội đồng thi đua khen thưởng quy định.

4- Hình thức thưởng:

- Bằng tiền;

- Bằng cổ phiếu theo phương thức tùy chọn.

5- Đối với đối tượng là thành viên HĐQT, Ban kiểm soát: HĐQT quyết định trong phạm vi thù lao trình và được ĐHCĐ phê chuẩn.

6- Đối với đối tượng là điều hành, nguồn kinh phí thưởng được trích từ Quỹ khen thưởng phúc lợi của DIC No1 và nguồn hợp pháp khác, hoặc sẽ được tính vào chi phí trước thuế theo các quy định pháp luật có liên quan. Mức khen thưởng: căn cứ vào tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của từng năm. Giám đốc sẽ đề xuất Hội đồng thi đua khen thưởng phê chuẩn.

#### **Điều 45: Kỷ luật**

1- HĐQT có trách nhiệm xây dựng hệ thống kỷ luật dựa trên tính chất và mức độ của việc vi phạm. Việc kỷ luật phải có hình thức cao nhất là bãi nhiệm, cách chức;

2- Kiểm soát viên không hoàn thành nhiệm vụ tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định tại điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp;

3- Thành viên HĐQT, Ban điều hành và cán bộ quản lý khác không hoàn thành nhiệm vụ của mình so với yêu cầu với sự trách nhiệm, trung thực, cẩn trọng sẽ phải chịu trách nhiệm cá nhân về những thiệt hại do mình gây ra.

4- Thành viên HĐQT, Ban điều hành và cán bộ quản lý khác khi thực hiện nhiệm vụ mà có hành vi vi phạm quy định pháp luật hoặc quy định của DIC No1 thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của hệ thống kỷ luật và quy định của pháp luật.

Trường hợp gây thiệt hại đến lợi ích của DIC No1, cổ đông hoặc người khác sẽ phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

## CHƯƠNG X:

### LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

#### **Điều 46: Người phụ trách quản trị DIC No1**

Để hỗ trợ cho hoạt động quản trị DIC No1 được tiến hành một cách có hiệu quả, HĐQT có thể bổ nhiệm một (01) người làm các nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị DIC No1. Người phụ trách quản trị cũng có thể kiêm nhiệm làm Thư ký DIC No1 theo quy định tại Điều lệ và Quy chế này.

#### **Điều 47: Tiêu chuẩn và điều kiện của Người phụ trách quản trị DIC No1**

- 1- Là người có hiểu biết về pháp luật. Nắm vững các quy định pháp luật liên quan đến DIC No1 và thị trường chứng khoán;
- 2- Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các BCTC của DIC No1;
- 3- Có trình độ học vấn đại học trở lên;
- 4- Am hiểu tình hình hoạt động của DIC No1;
- 5- Trách nhiệm cao, giao tiếp tốt, cụ thể là kỹ năng thương thuyết và tạo nên sự đồng thuận;
- 6- Kỹ năng tổ chức, phân tích, đánh giá, phát hiện những dấu hiệu từ xa và cảnh báo sớm cho bộ máy quản lý;
- 7- Có tính tỉ mỉ, chi tiết, linh hoạt và sáng tạo;
- 8- Được đào tạo về quản trị;
- 9- Là một người có uy tín cá nhân và trong sạch, có ngoại hình.
- 10- Không được là một thành viên gia đình trực hệ của một thành viên bộ máy quản lý;

11- Báo cáo trực tiếp cho Chủ tịch HĐQT, Giám đốc điều hành;

12- Người phụ trách quản trị phải tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty tại các cơ sở đào tạo được UBCKNN công nhận.

#### **Điều 48: Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị DIC No1**

Người phụ trách quản trị DIC No1 do HĐQT bổ nhiệm.

Các thông tin về ứng viên cho việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị DIC No1: Các thông tin về ứng viên có thể bao gồm nhưng không giới hạn ở tóm tắt quá trình học tập; quá trình công tác; các mối quan hệ với các thành viên trong DIC No1; số lượng cổ phiếu DIC No1 đang nắm giữ; không có tiền án tiền sự... và được bổ sung bằng thư giới thiệu cá nhân và những cuộc phỏng vấn với các thành viên HĐQT, đặc biệt là với Chủ tịch HĐQT.

**Điều 49: Vai trò và chức năng chính của Người phụ trách quản trị DIC No1:**

- 1- Người phụ trách quản trị có một vị trí đặc biệt phù hợp trong việc xây dựng chính sách và thông lệ quản trị công ty hiệu quả, cụ thể là trong việc xây dựng, tuân



thủ và định kỳ rà soát những chính sách và thông lệ về quản trị của DIC No1. Người phụ trách quản trị đảm bảo rằng các tiêu chuẩn quản trị DIC No1 luôn được cập nhật và được duy trì ở mức độ cao.

2- Người phụ trách quản trị đảm bảo rằng các chủ thể quản trị tuân thủ những quy định và chính sách nội bộ của DIC No1, và sửa đổi bộ sung hoặc xây dựng những quy định và chính sách mới khi thích hợp.

3- Người phụ trách quản trị góp phần đảm bảo rằng các chủ thể quản trị DIC No1 tuân thủ tất cả những yêu cầu của pháp luật Nhà nước có liên quan.

4- Người phụ trách quản trị có thể chỉ ra những kẽ hở trong các vấn đề liên quan đến quản trị DIC No1 và đề xuất các biện pháp để khắc phục những yếu kém đó.

5- Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị DIC No1:

- Tư vấn cho HĐQT trong việc tổ chức họp ĐHQĐ theo quy định và các công việc liên quan giữa DIC No1 và cổ đông;
- Hỗ trợ trả lời các câu hỏi về thủ tục trong ĐHQĐ, và giải quyết tranh chấp liên quan tới việc chuẩn bị và tiến hành ĐHQĐ;
- Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- Tham dự các cuộc họp;
- Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của HĐQT phù hợp với luật pháp;
- Hỗ trợ HĐQT trong việc áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị của DIC

No1;

- Hỗ trợ trong việc xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông;

- Giám sát và báo cáo HĐQT về hoạt động công bố thông tin của DIC No1;

- Giữ vai trò liên lạc giữa các cổ đông trong những giao dịch có kiểm soát;

- Đảm bảo rằng DIC No1 xem xét một cách thích hợp tất cả những đơn từ được các cổ đông đệ trình một cách hợp lệ;

- Chuyên tất cả những thắc mắc được mà các cổ đông đã đệ trình một cách hợp lệ cho các chủ thể quản trị và các phòng ban liên quan của DIC No1;

- Hỗ trợ giải quyết các xung đột;

- Chuyên những thắc mắc, đơn từ, hoặc những yêu cầu của các cổ đông cho bộ phận lãnh đạo có thẩm quyền giải quyết xung đột;

- Xung đột có thể nảy sinh giữa các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, các thành viên Ban điều hành và các cổ đông. Người phụ trách quản trị thông báo cho Chủ tịch HĐQT về mọi mâu thuẫn tiềm tàng hay đang tồn tại để những mâu thuẫn đó có thể được giải quyết một cách thích hợp.

- Hỗ trợ về mặt pháp luật cho các thành viên HĐQT trong những vấn đề liên quan đến quản trị DIC No1:

+ Những hành động được cho là bất hợp pháp hoặc không tuân thủ của các cán bộ hay nhân viên DIC No1 trong việc thực thi những nghĩa vụ và bổn phận pháp lý của họ;

+ Những vi phạm đối với các thủ tục liên quan tới việc tổ chức các cuộc họp của ĐHQĐ, HĐQT, việc công bố thông tin và việc bảo vệ quyền lợi của các cổ đông.

Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ;

Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

**Điều 50: Miễn nhiệm Người phụ trách quản trị DIC No1**

HĐQT có thể bãi nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. HĐQT có thể bỏ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị DIC No1 tùy từng thời điểm.

## CHƯƠNG XI:

### NGĂN NGŨA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN

**Điều 51: Công khai các lợi ích liên quan**

1- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Giám đốc và Người điều hành khác phải công khai các lợi ích và Người có liên quan theo quy định sau đây:

a- Gửi danh sách những Người có liên quan theo quy định tại Khoản 12 Điều 4 Quy chế này.

b- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Giám đốc và Người điều hành khác của DIC No1 phải kê khai các lợi ích liên quan của họ với DIC No1, bao gồm:

- Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

- Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên 10% vốn điều lệ.

2- Việc kê khai quy định tại Khoản 1b Điều này phải được thực hiện trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được khai báo với DIC No1 trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

- Việc công khai hóa và xem xét, trích lục và sao chép Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được thực hiện như sau:

- DIC No1 phải thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan cho ĐHQĐ tại cuộc họp thường niên;

- Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của DIC No1;

- Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc và Người điều hành khác có quyền xem xét, trích lục và sao một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai trong giờ làm việc;

3- Thành viên HĐQT, Giám đốc nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước HĐQT và

chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của HĐQT chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của HĐQT thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về DIC No1.

**Điều 52: Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban điều hành**

1- Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho HĐQT tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của DIC No1 mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.

2- Trừ trường hợp ĐHĐCĐ có quyết định khác, DIC No1 không được phép cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc điều hành, Người điều hành khác và những người có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc bất kỳ pháp nhân nào mà các đối tượng trên có các lợi ích tài chính.

3- Thành viên HĐQT không được biểu quyết đối với các giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan đến thành viên đó tham gia, kể cả trong trường hợp lợi ích của thành viên HĐQT trong giao dịch này chưa được xác định và cho dù đó là lợi ích vật chất hay phi vật chất. Các giao dịch nêu trên phải được trình bày trong thuyết minh BCTC cùng kỳ và công bố trong Báo cáo thường niên.

4- Hợp đồng hoặc giao dịch giữa DIC No1 với một hoặc nhiều thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:

+ Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong BCTC gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc, Người điều hành khác đã được báo cáo tới HĐQT. Đồng thời, HĐQT đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên HĐQT không có lợi ích liên quan;

+ Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong BCTC gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;

+ Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của DIC No1 vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được HĐQT hoặc ĐHĐCĐ thông qua.

+ Các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác và Người có liên quan với các đối tượng trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của DIC No1 để tiết lộ cho người khác hay để tự mình tiến hành các giao dịch có liên quan.

### **Điều 53: Giao dịch với người có liên quan**

Khi tiến hành giao dịch với những người có liên quan, DIC No1 phải ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện. Nội dung hợp đồng phải rõ ràng, cụ thể. Các điều khoản ký kết, bổ sung sửa đổi, thời hạn hiệu lực, giá cả cũng như căn cứ xác định giá cả của hợp đồng phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật.

DIC No1 áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa những người có liên quan can thiệp vào hoạt động và gây tổn hại cho lợi ích của DIC No1 thông qua việc kiểm soát các giao dịch mua bán, giá cả hàng hóa.

DIC No1 áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa cổ đông và những người có liên quan tiến hành các giao dịch làm thất thoát vốn, tài sản hoặc các nguồn lực khác. DIC No1 không được cung cấp những đảm bảo về tài chính cho các cổ đông và những người có liên quan.

## **CHƯƠNG XII:**

### **BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN**

#### **Điều 54: Người thực hiện công bố thông tin**

DIC No1 thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin thông qua một (01) người đại diện theo pháp luật hoặc 01 cá nhân là người được ủy quyền công bố thông tin.

Người đại diện theo pháp luật phải chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác và kịp thời về thông tin do người được ủy quyền công bố thông tin công bố. Trường hợp phát sinh sự kiện công bố thông tin mà cả người đại diện theo pháp luật và người được ủy quyền công bố thông tin đều vắng mặt thì thành viên giữ chức vụ cao nhất của Ban điều hành có trách nhiệm thay thế thực hiện công bố thông tin.

#### **Điều 55: Công bố thông tin về mô hình tổ chức quản lý công ty**

1- DIC No1 phải báo cáo UBCKNN, SGDCK và công bố thông tin về mô hình tổ chức quản lý và hoạt động công ty theo quy định tại Điều 134 Luật doanh nghiệp.

2- Trong trường hợp công ty thay đổi mô hình hoạt động, công ty đại chúng phải báo cáo UBCKNN, SGDCK và công bố thông tin trong vòng 24 giờ kể từ khi ĐHĐCĐ có quyết định thay đổi mô hình.

#### **Điều 56: Công bố thông tin về quản trị công ty**

1- DIC No1 phải công bố thông tin về tình hình quản trị nội bộ trong các kỳ ĐHĐCĐ hàng năm, trong báo cáo thường niên của DIC No1, tối thiểu phải bao gồm những thông tin sau:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT;
- Hoạt động của HĐQT;
- Những kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị DIC No1;
- Thù lao và chi phí cho thành viên HĐQT, Giám đốc;
- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu DIC No1 của các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Người được ủy quyền công bố thông tin, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên HĐQT, Kiểm

soát viên, Giám đốc điều hành, Phó giám đốc, Kế toán trưởng những người liên quan tới các đối tượng nói trên;

Báo cáo tình hình đào tạo về quản trị Công ty;

2- DIC No1 có nghĩa vụ báo cáo định kỳ 06 tháng và công bố thông tin về tình hình quản trị công ty theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

**Điều 57: Công bố thông tin về thu nhập của Giám đốc**

Tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác phải được thể hiện thành mục riêng trong BCTC của DIC No1 và phải báo cáo ĐHĐCĐ thường niên.

**Điều 58: Trách nhiệm về báo cáo và công bố thông tin của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc**

Ngoài các trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi theo quy định tại Điều lệ và Quy chế này, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc có trách nhiệm báo cáo HĐQT trong các trường hợp sau:

1- Các giao dịch giữa DIC No1 với công ty trong đó các thành viên nêu trên là thành viên sáng lập hoặc là thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

2- Các giao dịch giữa DIC No1 ty với công ty trong đó người có liên quan của các thành viên nêu trên là thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc cổ đông lớn.

**Điều 59: Tổ chức công bố thông tin**

1- HĐQT có trách nhiệm xây dựng và ban hành quy chế về công bố thông tin phù hợp với các quy định của Luật Chứng khoán, các văn bản hướng dẫn thi hành và các quy định pháp luật có liên quan khác.

2- Để đảm bảo tính chính xác và kịp thời, DIC No1 sẽ lựa chọn 01 người kiêm nhiệm việc công bố thông tin. Tiêu chuẩn, điều kiện của nhân sự này được đề cập trong Quy chế về công bố thông tin. Cán bộ thực hiện công bố thông tin của DIC No1 phải thực hiện đúng theo quyền và nghĩa vụ được giao.

Cán bộ kiêm nhiệm vụ công bố thông tin phải là người:

- Có kiến thức kế toán, tài chính, có kỹ năng nhất định về tin học;
- Công khai tên, số điện thoại làm việc để các cổ đông có thể dễ dàng liên hệ;
- Có đủ thời gian để thực hiện chức trách của mình, đặc biệt là việc liên hệ với các cổ đông, ghi nhận những ý kiến của các cổ đông, định kỳ công bố trả lời ý kiến của các cổ đông và các vấn đề quản trị DIC No1 theo quy định;

Chịu trách nhiệm về công bố các thông tin của DIC No1 với công chúng đầu tư theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị và Quy chế công bố thông tin.

Việc công bố thông tin được thực hiện trên các phương tiện thông tin của UBCKNN, SGDCK, các ấn phẩm và website của DIC No1.

## CHƯƠNG XIII:

### GIÁM SÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

#### **Điều 60: Giám sát về quản trị DIC No1**

1- DIC No1, các cá nhân và tổ chức liên quan và các cổ đông DIC No1 phải chịu sự giám sát về quản trị DIC No1 của UBCKNN, SGDCK và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

2- DIC No1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan có nghĩa vụ cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin, tài liệu, dữ liệu liên quan đến hoạt động quản trị của DIC No1 và giải trình các sự việc liên quan theo yêu cầu của UBCKNN, SGDCK và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

3- Trường hợp DIC No1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan không tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều này thì bị xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 61: Xử lý vi phạm**

DIC No1 vi phạm hoặc không thực hiện quy định tại quy chế này mà không công bố thông tin và báo cáo UBCKNN theo quy định tại Quy chế này sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại nghị định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

## CHƯƠNG XIV:

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### **Điều 62: Hiệu lực của quy chế**

1- Quy chế này gồm 14 Chương và 63 Điều, được ĐHĐCĐ DIC No1 nhất trí thông qua ngày .....tháng 4 năm 2018 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Quy chế này.

2- Quy chế này là duy nhất và chính thức của DIC No1.

3- Các bản sao hoặc trích lục Quy chế quản trị nội bộ DIC No1 phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT mới có giá trị.

#### **Điều 63: Sửa đổi, bổ sung Quy chế**

Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được ĐHĐCĐ xem xét và quyết định.

Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của DIC No1 chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của DIC No1./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Thọ**